

DAY HỌC NỘI DUNG “THỰC HÀNH ĐỌC MỞ RỘNG VĂN BẢN” THEO THỂ LOẠI TRONG MÔN NGỮ VĂN Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Hoàng Thị Mai

Trường Đại học Hồng Đức
Email: Hoangthimai@hdu.edu.vn

Article history

Received: 01/6/2023

Accepted: 30/6/2023

Published: 20/7/2023

Keywords

Teaching, reading practice,
extensive reading, genre,
Literature subject

ABSTRACT

Extensive reading practice by genre is a new content of the 2018 General Program and Textbooks for the Literature subject in order to develop the independent reading capacity, contributing to the development of students' autonomy and self-study competence. In fact, most teachers have not properly identified the objectives and characteristics of extensive reading lessons compared to the conventional reading lessons, which leads to the lack of measures to organize teaching this content in a reasonable and scientific way. This article aims to identify the objectives and characteristics of extensive reading lessons and proposes measures to organize teaching these lessons at high school level in order to meet the objectives and requirements of the 2018 General Education Program for Literature subject.

1. Mở đầu

Khi đi vào các bộ sách giáo khoa (SGK) Ngữ văn, nội dung “Đọc mở rộng” được triển khai cụ thể hơn bằng việc đưa ra một số văn bản (VB) và hướng dẫn, lưu ý HS thực hành đọc, tự học. Tuy nhiên, vì mục tiêu của phần Đọc mở rộng/Thực hành đọc chưa được làm sáng tỏ nên phần lớn GV vẫn nhận thức chung chung về yêu cầu, biện pháp, cách thức dạy học nội dung này. Từ đó, GV hoặc là vẫn dạy như giờ đọc chính, hoặc là hướng dẫn qua loa, thiếu biện pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp. Năng lực thực hành đọc của HS THPT nhìn chung hiện vẫn ở mức thấp và yếu.

Từ thực tế trên, bài báo này nghiên cứu xác định mục tiêu, đặc trưng của bài dạy thực hành đọc và đề xuất biện pháp tổ chức dạy học nội dung Thực hành đọc VB theo đặc trưng thể loại ở cấp THPT nhằm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. Cụ thể, nghiên cứu trả lời các câu hỏi sau: *Mục tiêu, đặc trưng của bài dạy phần Thực hành đọc mở rộng theo thể loại VB trong môn Ngữ văn cấp THPT là gì? Thực trạng kĩ năng thực hành đọc VB của HS THPT hiện nay? Cần có biện pháp tổ chức dạy học nội dung Thực hành đọc VB theo thể loại ở cấp THPT như thế nào để đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn năm 2018?*

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Mục tiêu “hình thành năng lực đọc độc lập” cho học sinh trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018

“Đọc” là một trong bốn kĩ năng (cùng với Viết, Nói và Nghe) tạo thành “trục chính” của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. Về mục tiêu đọc ở cấp THPT, Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 quy định, bên cạnh mục tiêu phát triển “phẩm chất”, môn Ngữ văn có nhiệm vụ: *“Tiếp tục phát triển các năng lực đã hình thành ở trung học cơ sở với các yêu cầu cần đạt cao hơn: đọc hiểu được cả nội dung tường minh và hàm ẩn của các loại VB với mức độ khó hơn thể hiện qua dung lượng, nội dung và yêu cầu đọc; đọc hiểu với yêu cầu phát triển tư duy phân biện; vận dụng được các kiến thức về đặc điểm ngôn từ văn học, các xu hướng - trào lưu văn học, phong cách tác giả, tác phẩm, các yếu tố bên trong và bên ngoài VB để hình thành năng lực đọc độc lập”* ở HS (Bộ GD-ĐT, 2018b, tr 6-7). Như vậy, theo Chương trình 2018, về mặt năng lực, việc “hình thành năng lực đọc độc lập” ở HS có thể xem là một mục tiêu ở mức độ cao của nội dung Đọc cũng như của môn Ngữ văn.

Mục tiêu đó đã được trình bày cụ thể hóa trong phần *Yêu cầu cần đạt*, định hướng về phương pháp dạy học (PPDH) và nội dung đánh giá kết quả giáo dục trong môn Ngữ văn. Đặc biệt, trong phần *Yêu cầu cần đạt* của kĩ năng Đọc, sau yêu cầu về *Kĩ thuật đọc, Đọc hiểu nội dung, hình thức, liên hệ, so sánh, kết nối* còn có yêu cầu HS *Đọc mở rộng* (Bộ GD-ĐT, 2018b). Nội dung phần *Đọc mở rộng* về VB văn học ở lớp 10, 11, 12 yêu cầu: Trong 1 năm học, HS phải đọc tối thiểu 35 VB văn học có thể loại và độ dài tương đương với các VB đã học; học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ yêu thích trong chương trình (Bộ GD-ĐT, 2018b).

“Đọc mở rộng” (Extensive reading) là thuật ngữ dùng để chỉ sở thích đọc sách trong thời gian rảnh. Trong đó người đọc sẽ không quá bận tâm đến việc thiếu vốn từ, nghiên cứu tri thức hay rèn luyện kĩ năng (Nguyễn Hữu

Hoàng, 2022, tr 58). Theo Day (2005), Đọc mở rộng khuyến khích người đọc đọc bất kì tài liệu gì họ muốn trong 15 phút. Việc đọc này nhằm phát triển thói quen đọc, xây dựng kiến thức và hình thành đam mê đọc sách (Day & Bamford, 2002).

Chương trình không giải thích rõ yêu cầu của phần *Đọc mở rộng*, tuy nhiên, căn cứ vào mục tiêu của Chương trình, phần *Đọc mở rộng VB* là sự tiếp nối yêu cầu cần đạt về kĩ năng Đọc. HS sẽ vận dụng các kiến thức, kĩ năng đọc theo thể loại đã được hình thành trước đó và từ các bài dạy đọc chính vào việc thực hành *Đọc mở rộng VB* nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt đối với từng cấp, lớp và thực hiện mục tiêu “*hình thành năng lực đọc độc lập*” ở HS. Đối với HS THPT, việc đọc mở rộng các VB văn học có tư tưởng và phong cách phức tạp là môi trường rèn luyện kĩ năng tiếp nhận thông tin chính xác và kĩ năng đánh giá sáng suốt - những kĩ năng quan trọng của một công dân có giáo dục và người học suốt đời.

2.2. Nội dung phần *Đọc mở rộng/Thực hành đọc trong các bộ sách giáo khoa Ngữ văn cấp trung học phổ thông*

Thực hiện mục tiêu “*hình thành năng lực đọc độc lập*” và cụ thể hóa nội dung *Đọc mở rộng*, các bộ SGK Ngữ văn cấp THPT đã thiết kế nội dung thực hành đọc sau các bài dạy đọc chính. Tên gọi phần thực hành đọc, đọc mở rộng này ở bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống* là *Thực hành đọc*; bộ *Chân trời sáng tạo* là *Đọc mở rộng theo thể loại*, và bộ *Cánh diều* là *Thực hành đọc hiểu* và một phần nằm trong *Tự đánh giá, Hướng dẫn tự học* (sau đây gọi chung là *Thực hành đọc*).

Tuy nhiên, cách lựa chọn và giới thiệu VB; cách trình bày yêu cầu, nội dung, hướng dẫn dạy học bài thực hành đọc ở mỗi bộ sách không giống nhau: SGK và Sách giáo viên (SGV) bộ *Chân trời sáng tạo* và *Cánh diều* không có phần yêu cầu cần đạt mà có các câu hỏi hướng dẫn HS thực hành đọc như các bài đọc chính; bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống* không có câu hỏi hướng dẫn HS thực hành đọc nhưng có một vài lưu ý về trọng tâm VB. SGV cũng chưa có hướng dẫn cụ thể, có hệ thống về PPDH và kiểm tra, đánh giá đối với bài dạy *Thực hành đọc* (bộ *Cánh diều* có nội dung *Tự đánh giá*: HS tự đọc một VB và trả lời các câu hỏi theo SGK). Hướng dẫn cách phân phối thời lượng cho phần *Thực hành đọc* cũng mỗi bộ một khác. Vì vậy, đối với phần đông GV, việc kết nối thực hiện mục tiêu, yêu cầu, nội dung của phần *Thực hành đọc* trong SGK và SGV sao cho nhất quán và đáp ứng mục tiêu của Chương trình là một vấn đề chưa mạch lạc trong nhận thức và lúng túng trong cách thực hiện.

Từ thực tế đó, căn cứ mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018 về kĩ năng đọc, chúng tôi xác định và đề xuất mục tiêu cụ thể của phần *Thực hành đọc* ở cấp THPT như sau:

Thực hành đọc mở rộng VB trong môn Ngữ văn giúp HS đáp ứng các Yêu cầu cần đạt về kĩ năng Đọc trong Chương trình, đồng thời: (1) Mở rộng hiểu biết về thiên nhiên, văn hóa, xã hội, con người và chính bản thân mình; khám phá sâu, rộng hơn nội dung chủ đề, vấn đề đang học; hiểu biết sâu, có hệ thống hơn về đặc điểm loại, thể loại VB và những kiến thức ngôn ngữ, văn học khác có liên quan; (2) Vận dụng được những kiến thức, kĩ năng đọc theo loại, thể loại đã được hình thành trước đó vào việc thực hành đọc các VB mới tương đương về độ khó và dung lượng, cùng loại và thể loại để phát triển kĩ năng đọc hiểu VB theo đặc trưng thể loại; (3) Tham gia lựa chọn được những VB mà mình yêu thích, phù hợp với yêu cầu của Chương trình để thực hành đọc, qua đó mà bồi dưỡng tình yêu văn học, tình yêu cái đẹp trong văn học và thanh lọc tâm hồn; (4) Góp phần phát triển năng lực đọc độc lập và sáng tạo, năng lực học tập suốt đời - một mục tiêu cốt lõi của giáo dục toàn cầu đến năm 2030 theo tuyên bố của UNESCO (UNESCO, 2017).

Cũng cần thiết phải phân biệt mục tiêu thực hành đọc trong môn Ngữ văn và môn Ngoại ngữ. Khác với thực hành đọc trong môn Ngoại ngữ (chủ yếu nhằm phát triển kĩ năng đọc, hướng đến phát triển năng lực giao tiếp bằng ngôn ngữ thứ hai) (Bộ GD-ĐT, 2018c, tr 5-6), việc thực hành đọc trong môn Ngữ văn còn chú trọng bồi dưỡng cho HS những phẩm chất cốt yếu như: lòng yêu nước và nhân ái, kĩ năng tự nhận thức và thấu cảm, có đời sống tâm hồn phong phú, có quan niệm sống và ứng xử nhân văn, yêu quý và có ý thức giữ gìn cội nguồn, phát triển các giá trị văn hoá của dân tộc Việt Nam... (Bộ GD-ĐT, 2018b, tr 5).

Cùng với việc xác định cụ thể những mục tiêu trên, GV cần nhận diện được đặc trưng của bài dạy *Thực hành đọc* trong môn Ngữ văn để tổ chức dạy học một cách đúng hướng và hiệu quả.

2.3. Đặc trưng của bài dạy *Thực hành đọc theo thể loại văn bản trong môn Ngữ văn*

Các bộ SGK và SGV Ngữ văn 10 đã ít nhiều lưu ý về sự khác nhau giữa bài đọc chính và thực hành đọc. SGV bộ *Cánh diều* có gần một trang lưu ý vài điểm khác nhau giữa bài *Đọc hiểu* với *Thực hành đọc hiểu* và *Tự đánh giá*. Tuy nhiên, sự phân biệt đó chưa thật đầy đủ và có tính hệ thống. Để giúp GV nhận diện rõ hơn đặc trưng, tính chất của loại bài dạy này, chúng ta có thể so sánh với bài dạy đọc chính trên một số tiêu chí cụ thể sau:

Bảng 1. So sánh bài dạy đọc chính và bài dạy HS thực hành đọc VB trong môn Ngữ văn

TT	Tiêu chí	Bài dạy đọc chính	Bài dạy HS thực hành đọc
1	Mục tiêu, nhiệm vụ	Đáp ứng Yêu cầu cần đạt về kĩ năng đọc theo thể loại VB được quy định trong chương trình; được thực hiện thông qua việc dạy đọc kĩ một vài VB trong lớp.	Đáp ứng Yêu cầu cần đạt về kĩ năng đọc theo thể loại VB được quy định trong Chương trình, đặc biệt là kĩ năng đọc độc lập; được thực hiện thông qua việc hướng dẫn HS thực hành đọc nhiều hơn các VB mới, trong và ngoài giờ trên lớp.
2	Căn cứ đánh giá kết quả giờ học	Theo Yêu cầu cần đạt; đặc biệt là kĩ năng đọc hiểu sâu sắc, sáng tạo các VB đã học trên lớp.	Theo Yêu cầu cần đạt; đặc biệt là kĩ năng vận dụng tri thức đã học vào việc đọc hiểu (ở một mức độ nhất định) các VB mới, cùng thể loại.
3	VB và số lượng VB	- VB đã có trong chương trình/SGK; - Số lượng VB có hạn.	- VB có thể có trong Chương trình/SGK và VB do GV, HS lựa chọn ngoài Chương trình, SGK theo tiêu chí quy định; - Số lượng VB nhiều.
4	Phân phối thời lượng trên lớp	Chiếm thời lượng lớn số tiết dạy đọc của một bài/chủ đề trên lớp.	Chiếm thời lượng nhỏ hoặc được thực hiện ngoài giờ trên lớp.
5	Vai trò, nhiệm vụ của GV	- Thiết kế Kế hoạch bài dạy (VB đã có trong SGK; SGK, SGV có hướng dẫn cụ thể về yêu cầu cần đạt, nội dung, PPDH và kiểm tra, đánh giá). - Tổ chức, dẫn dắt HS đọc hiểu VB.	- Lựa chọn và/hoặc hướng dẫn HS lựa chọn VB đáp ứng các tiêu chí quy định; - Thiết kế Kế hoạch bài (xác định yêu cầu cần đạt, nội dung, PPDH, kiểm tra, đánh giá phù hợp với VB lựa chọn và đặc điểm, nhu cầu nhận thức thẩm mĩ của HS). - Hướng dẫn HS thực hành đọc.
6	Vai trò, nhiệm vụ của HS	Đọc hiểu dưới sự tổ chức, dẫn dắt của GV.	- Tham gia lựa chọn VB theo hứng thú, nhu cầu và đáp ứng các tiêu chí quy định; - Thực hành đọc hiểu theo sự hướng dẫn và yêu cầu của GV.
7	Sự tương tác giữa thầy và trò trong quá trình dạy đọc	Thầy và trò thường xuyên tương tác trực tiếp trong suốt quá trình đọc thông qua các hoạt động học tập do thầy dẫn dắt, tổ chức.	Thầy hướng dẫn HS tự thực hành đọc độc lập qua hệ thống câu hỏi, bài tập, phiếu học tập, nhật kí đọc văn...
8	Công cụ đánh giá kết quả đọc của HS	- Quan sát hứng thú, sự tập trung chú ý, mức độ tích cực của HS trong giờ học. - Kết quả trả lời câu hỏi, bài tập, thảo luận và làm việc nhóm; - Vở ghi, vở bài tập, nhật kí đọc văn...	- Số lượng VB đã lựa chọn và thực hành đọc; - Kết quả trả lời câu hỏi, bài tập; - Nhật kí đọc văn, vở bài tập...

Bảng 1 cho thấy, tuy cùng hướng đến thực hiện mục tiêu, yêu cầu cần đạt về kĩ năng Đọc ở cấp THPT, nhưng giữa bài dạy đọc chính và bài dạy thực hành đọc có những đặc trưng riêng. Dạy HS thực hành đọc là một yêu cầu mới, nặng nề và khó hơn đối với GV bởi GV phải chủ động, sáng tạo từ việc lựa chọn VB, thông hiểu VB đến việc thiết kế chuẩn đầu ra cho HS thực hành đọc một cách khoa học. Vì vậy, phải bắt đầu từ việc nhận thức rõ mục tiêu, đặc trưng của bài dạy HS thực hành đọc trong sự đối sánh với bài dạy đọc chính, chúng ta mới có thể chỉ đạo và tổ chức hướng dẫn HS thực hành đọc một cách đúng hướng và hiệu quả.

2.4. Thực trạng năng lực thực hành đọc văn bản theo thể loại của học sinh trung học phổ thông hiện nay trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Khảo sát 284 HS của 6 lớp 10 tại ba trường THPT trên địa bàn TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa năm học 2022-2023 bằng việc cho HS đọc hiểu bài thơ *Ai mua chổi rom* của nhà thơ Lê Đình Cánh, bài thơ chưa có trong Chương trình, SGK Ngữ văn, chưa được các nhà khoa học phân tích, bình giảng. Kết quả đọc hiểu của HS, nhìn chung là hời hợt và chủ quan: 36,2% HS chưa xác định được nội dung chính của bài thơ; 89,3% HS chưa nêu khái quát được chủ đề, cảm hứng chủ đạo của bài thơ; 78,7% HS chưa nhận biết được các tín hiệu thẩm mĩ nghệ thuật đặc thù của thể loại thơ trong bài; 92,4% HS chưa cắt nghĩa được các tín hiệu thẩm mĩ và các thủ pháp nghệ thuật của bài thơ.

Kết quả này cũng thống nhất với đánh giá của 18 GV Ngữ văn tại các trường THPT nêu trên, rằng kĩ năng thực hành đọc độc lập các VB thơ ngoài Chương trình, SGK của HS chỉ ở mức trung bình (32,5%) và mức yếu (67,5%). Nguyên nhân chính của thực trạng này là do suốt nhiều thập niên qua, việc dạy đọc văn trong nhà trường của chúng ta chủ yếu nằm trong “quỹ đạo” Thầy thuyết trình - Trò ghi chép và tái hiện. Việc dạy HS cách đọc, kĩ năng đọc theo loại thể các VB mới chưa được chú ý. Phần *Đọc thêm* trong SGK Ngữ văn trước đây thường không thuộc nội dung thi nên GV hoặc là bỏ qua, hoặc chỉ dạy qua loa, hình thức. Để khắc phục tình trạng trên, GV cần có các biện pháp tổ chức hướng dẫn HS thực hành đọc VB theo thể loại một cách có cơ sở khoa học và phù hợp.

2.5. Đề xuất biện pháp tổ chức dạy học nội dung Thực hành đọc theo thể loại văn bản trong môn Ngữ văn ở trung học phổ thông

2.5.1. Xây dựng hệ thống ngữ liệu văn bản đa dạng, phong phú cho học sinh trung học phổ thông thực hành đọc

Ngữ liệu là một thành tố quan trọng cấu thành nội dung giáo dục của môn Ngữ văn. Ngữ liệu dạy đọc là các VB, trích đoạn VB thuộc các loại và thể loại khác nhau. Các VB mới, ngoài Chương trình, SGK là công cụ, chất liệu để đánh giá năng lực đọc độc lập của HS.

Thực hiện định hướng mở về ngữ liệu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, ba bộ SGK Ngữ văn lớp 10, 11 đã cung cấp thêm một số VB thực hành đọc. Tuy nhiên, chủ đề của các VB trong SGK nhìn chung chưa phong phú. Chẳng hạn, còn rất thiếu các ngữ liệu đọc giúp phát triển ở HS THPT “bản lĩnh, cá tính”, kỹ năng vượt qua nghịch cảnh, “tinh thần hội nhập và ý thức công dân toàn cầu”... được quy định trong Chương trình (Bộ GD-ĐT, 2018b; tr 15-16, 80, 91-92).

Ngoài ra, Chương trình và các bộ SGK có lưu ý HS tự lựa chọn ngữ liệu trên mạng. Nhưng với khả năng của HS và sự bùng nổ của thơ văn trên mạng hiện nay, GV cần phải định hướng tiêu chí cho HS lựa chọn và kiểm soát việc thực hành đọc để tránh ảnh hưởng tiêu cực đến thị hiếu, lí tưởng thẩm mĩ của HS. Xây dựng được hệ thống ngữ liệu đọc đa dạng, phong phú sẽ đáp ứng được nhu cầu, phong cách học tập đa dạng của HS và phù hợp với quan điểm dạy học phân hóa. Đây là nhiệm vụ tham gia phát triển chương trình môn học, một nhiệm vụ mới và có phần quá sức đối với GV bởi phải kiểm soát được một kho tàng tư liệu đồ sộ để lựa chọn theo tiêu chí. Vì vậy, ngoài sự nỗ lực của GV, rất cần sự hỗ trợ của các nhà văn, nhà khoa học giáo dục trong việc xây dựng hệ thống ngữ liệu đáp ứng yêu cầu.

2.5.2. Hướng dẫn học sinh trung học phổ thông cách thức sử dụng tri thức thể loại văn bản để thực hành đọc

Trong SGK Ngữ văn 2018, ở mỗi bài học, các tác giả đã cung cấp những kiến thức công cụ cơ bản về bối cảnh lịch sử xã hội, tâm lí thời đại, văn hóa, tác giả, đặc trưng thể loại, loại VB liên quan; đồng thời kỹ năng đọc hiểu mỗi thể loại đã được dạy kĩ từ các giờ đọc chính là những tri thức công cụ quan trọng giúp HS thực hành đọc hiểu. Vấn đề là, GV phải có biện pháp hướng dẫn HS cách thức vận dụng các kiến thức công cụ đó vào việc đọc độc lập. Chẳng hạn, trước khi thực hành đọc một VB thơ, HS cần nhớ lại đặc trưng cấu trúc, các yếu tố nghệ thuật đặc thù của một VB thơ so với truyện để định hướng con đường thâm nhập vào VB thơ. Sau đó, GV có thể làm mẫu quy trình vận dụng tri thức thể loại vào đọc hiểu ý nghĩa của một hình ảnh, biểu tượng bằng các kĩ thuật tự đặt câu hỏi, KWL, nói thành tiếng suy nghĩ của mình (think aloud)... Trên cơ sở đó, HS sẽ thực hành vận dụng. Thường xuyên vận dụng như vậy, HS sẽ dần thành thực kĩ năng đọc theo đặc trưng thể loại.

2.5.3. Hướng dẫn học sinh trung học phổ thông xác định mục tiêu, yêu cầu thực hành đọc một văn bản mới

Biết xác định mục tiêu đọc là biểu hiện của một người đọc có năng lực. Xác định được mục tiêu cụ thể của việc đọc sẽ giúp HS có định hướng và tập trung hơn trong quá trình đọc. Đây cũng là yêu cầu quan trọng để phát triển năng lực đọc độc lập cho HS. Trước khi HS thực hành đọc một VB mới, GV cần hướng dẫn HS bám sát *Yêu cầu cần đạt* của nội dung Đọc trong Chương trình và bài học/chủ đề trong SGK để xác định mục tiêu thực hành đọc VB mới, chẳng hạn: *Tôi cần đạt được những kiến thức, kĩ năng gì sau khi đọc VB này? Điều tôi sẽ học được từ VB này?...* GV đồng thời phải xây dựng và công bố rubrics đánh giá kết quả thực hành đọc VB để định hướng cho HS đọc một cách hiệu quả.

Ngoài ra, để mỗi giờ đọc văn đáp ứng hứng thú, nhu cầu nhận thức thẩm mĩ và mối quan tâm của cá nhân HS, GV có thể hướng dẫn HS xác định mục tiêu riêng của mình trước khi đọc VB, chẳng hạn: *Tôi mong muốn biết thêm điều gì từ VB này? Tôi đặt ra mục tiêu gì khi đọc VB này? Điều gì từ VB này làm tôi quan tâm nhất?...* Trên cơ sở đó, GV hướng dẫn HS bổ sung, điều chỉnh mục tiêu sao cho vừa bám sát yêu cầu của Chương trình vừa đáp ứng nhu cầu nhận thức thẩm mĩ của HS.

2.5.4. Hướng dẫn học sinh thực hiện các bước thực hành đọc văn bản mới một cách khoa học

Sau khi xác định mục tiêu cụ thể của việc thực hành đọc VB, GV cần hướng dẫn HS thực hiện đọc theo tiến trình ba bước: trước khi đọc, trong khi đọc và sau khi đọc. Khác với kịch bản và vai trò tổ chức, dẫn dắt HS từng bước cảm thụ, phân tích, đánh giá VB trong giờ đọc chính, nhiệm vụ trọng tâm của GV trong dạy thực hành đọc là: (1) Xác định và công bố các yêu cầu về sản phẩm đọc tương ứng với ba bước của tiến trình đọc; (2) Thiết kế và giao cho HS thực hiện các yêu cầu, câu hỏi, bài tập thực hành đọc đáp ứng mục tiêu; (3) Thiết kế và thực hiện nhiệm vụ đánh giá, cho HS tự đánh giá kết quả thực hành đọc. Đây là khâu khó nhất đối với GV hiện nay khi tổ chức dạy HS thực hành đọc theo đúng nghĩa. Bởi để thực hiện được nhiệm vụ này, GV phải đầu tư nhiều công sức, trí tuệ để thiết kế hệ thống câu hỏi, bài tập thực hành đọc, thiết kế các mẫu phiếu học tập, các yêu cầu về sản phẩm và mức chất lượng từng sản phẩm trong 3 bước đọc. Các yêu cầu, thiết kế và hướng dẫn của GV càng cụ thể và khoa học thì HS càng thực hành đọc dễ dàng, kĩ năng đọc theo thể loại vì thế mà ngày càng được nâng cao.

2.5.5. Biện pháp đánh giá kết quả thực hành đọc văn bản mới của học sinh trung học phổ thông

Đánh giá là khâu cuối cùng quan trọng để kiểm soát quá trình và kết quả thực hành đọc. Căn cứ đánh giá là mục tiêu, yêu cầu cần đạt, mức chất lượng các sản phẩm đọc đã được xác định trước khi đọc. Ngoài ra, GV cần lưu ý đánh giá *khả năng vận dụng tri thức đọc* theo thể loại của HS trong các sản phẩm thực hành đọc; đồng thời lưu ý đến đặc trưng của giờ thực hành đọc là HS đọc độc lập một truyện ngắn, bài thơ mới không có sự tương tác, dẫn dắt thường xuyên của GV. Điều này đòi hỏi GV phải điều chỉnh các tiêu chí và mức chất lượng phù hợp với từng bài thực hành đọc và đối tượng HS từng vùng, miền để việc thực hành đọc không rơi vào hoặc là quá sức gây chán nản, hoặc là hình thức, kém hiệu quả. Để nâng cao năng lực tự chủ, tự đánh giá và nhất quán với mục tiêu, yêu cầu đã xác định, GV cần coi trọng và hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả thực hành đọc. Chẳng hạn: *Tôi đã đạt được mục tiêu, yêu cầu nào khi đọc VB này? Mục tiêu, yêu cầu nào tôi chưa đạt được? Tôi đã trả lời được câu hỏi tôi đặt ra trước khi đọc chưa? Tôi đạt được mức nào trong rubrics đánh giá kết quả thực hành đọc? Tôi còn phải chú ý thêm điều gì khi đọc VB này?...* GV sẽ là người tổ chức nhận xét, góp ý để HS điều chỉnh nội dung, phương pháp đọc các VB sau tốt hơn.

2.6. Thực nghiệm sư phạm

Các biện pháp trên đã được tác giả bài viết này áp dụng vào dạy thực nghiệm bài thơ *Ai mua chổi rom* của Lê Đình Cảnh cho HS lớp 10 ở ba trường THPT trên địa bàn TP. Thanh Hóa, năm học 2022-2023. Kết quả cho thấy, kĩ năng và hiệu quả đọc của HS đã tăng lên đáng kể so với kết quả khảo sát thực trạng trước khi thực nghiệm (mục 2.4): 96,4% HS xác định được nội dung chính của bài thơ là nói về tiếng rao tha thiết, thân thương; 45,1% HS nêu khái quát được chủ đề bài thơ; 89,6% HS nhận biết được các tín hiệu thẩm mỹ nghệ thuật đặc thù của thể loại thơ trong bài (*âm thanh* - tiếng rao thân thương - dòng sông kết nối hồn quê từ quá khứ đến hiện tại; *hình tượng chiếc chổi rom* thấm mặn mồ hôi mà thoảng hương đồng nội; *hình tượng nhân vật trữ tình* - chủ nhân của tiếng rao với những nẻo đường đời đắng cay, gian khó; *tâm trạng và suy tư* của nhân vật trữ tình về sự biến đổi thời thế, thân phận những kiếp nhân sinh; *thể thơ* lục bát du dương, tha thiết, biến tấu ở câu thơ tiếng rao gọi nỗi niềm trắc ẩn,...); 47,8% HS cắt nghĩa, lí giải được nghĩa của các tín hiệu thẩm mỹ trên và các thủ pháp nghệ thuật của bài thơ. Kết quả thực nghiệm cho thấy, nếu GV thường xuyên vận dụng các biện pháp trên trong dạy các bài thực hành đọc, hứng thú và năng lực đọc độc lập theo thể loại của HS sẽ ngày càng phát triển.

3. Kết luận

Phát triển kĩ năng thực hành đọc theo thể loại cho HS là một nội dung mới với những yêu cầu cụ thể đã được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018. HS thành thạo việc đọc độc lập các VB mới, tương đương không chỉ góp phần nâng cao năng lực ngôn ngữ và văn học mà còn góp phần quan trọng vào việc bồi dưỡng tâm hồn, cá tính, nâng cao năng lực tự chủ và học suốt đời cho HS. Để đạt được mục đích đó, GV cần xác định rõ mục tiêu, đặc trưng của bài dạy thực hành đọc mở rộng VB theo thể loại; sử dụng các kĩ thuật dạy học và kiểm tra, đánh giá phù hợp tương ứng; đồng thời, việc phân phối chương trình, chỉ đạo chuyên môn cũng phải khoa học, hợp lí. Đặc biệt, việc xây dựng hệ thống ngữ liệu thực hành đọc đáp ứng các tiêu chí của Chương trình là một nhiệm vụ quan trọng. Để có hệ thống ngữ liệu tốt, ngoài sự cố gắng của GV cần có sự tham gia nghiên cứu lựa chọn của các nhà khoa học, sự định hướng trong sáng tác để văn học Việt Nam có nhiều hơn các tác phẩm văn học có giá trị và gần gũi với nhu cầu nhận thức thẩm mỹ của từng lứa tuổi HS.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2018c). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Day, R. (2005). *Extensive reading in the second language classroom*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Nguyễn Hữu Hoàng (2022). Nghiên cứu về Chương trình Đọc mở rộng: Lí thuyết và thực tiễn. *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 260(1), 58-61.
- Day, R., & Bamford, J. (2002). Top ten principles for teaching extensive reading. *Reading in a Foreign Language*, 14(2), 136-141.
- UNESCO (2017). UNESCO moving forward the 2030 Agenda for Sustainable Development. *United Nations Educational Scientific and Cultural Organization*, 22. <https://en.unesco.org/creativity/sites/creativity/files/247785en.pdf>